

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN
ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 205/2022/HNGĐ-ST

Ngày 25 - 8- 2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM ĐOI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Châu Hải Dương

Ông Nguyễn Ngọc Trường

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Cẩm Tú là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đàm Đoi, tỉnh Cà Mau.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Đoi tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 323/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022 về việc tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 225/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Tiền Kim H, sinh năm 1980; cư trú tại: Ấp THB, xã T T, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn L, sinh năm 1985; cư trú tại: Ấp TL, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn chị Tiền Kim H trình bày:*

- *Về hôn nhân:* Chị Tiền Kim H và anh Trần Văn L chung sống không đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, gia đình có hoà giải nhưng không được, nguyên nhân là do anh L có quan hệ với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh và chửi chị H. Nay chị H xin ly hôn anh L.

- *Về con chung:* Trần Thế D, sinh ngày 06/7/2012 đang do anh chị nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu cấp dưỡng.

- *Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại:* Không có.

** Bị đơn anh Trần Văn L:* Không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Chị Tiền Kim H có đơn xin vắng mặt; anh Trần Văn L đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 228, điểm b, khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với các đương sự.

[2] Về hôn nhân: Chị Tiền Kim H và anh Trần Văn L kết hôn với nhau trên tinh thần tự nguyện, không đăng ký kết hôn. Chị H có yêu cầu ly hôn, anh L không có ý kiến. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy theo quy định tại điểm c khoản 3 Nghị quyết số 35/2000/QH10 ngày 09/6/2000 về việc thi hành luật hôn nhân và gia đình của Quốc hội quy định “*Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2001 trở đi ...nam và nữ chung sống với nhau như vợ chồng mà không đăng ký kết hôn, đều không được pháp luật công nhận là vợ chồng...*”. Do đó, khi xác lập mối quan hệ hôn nhân anh chị không đăng ký kết hôn thì không làm phát sinh quyền, nghĩa vụ giữa vợ và chồng nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[3] Về con chung: Trần Thế D, chị H có yêu cầu nuôi con, anh L không có ý kiến. Cháu D có nguyện vọng sống với chị H là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Do đó, tiếp tục giao cháu D cho chị H nuôi dưỡng là phù hợp. Vấn đề cấp dưỡng chị H không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ người khác, người khác nợ lại: Chị H xác định không có nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 14, các Điều 15, 53 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

1. Về hôn nhân: Không công nhận quan hệ giữa chị Tiền Kim H và anh Trần Văn L là vợ chồng.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Trần Thế D (nam), sinh ngày 06/7/2012 cho chị Tiền Kim H được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

2.2. Anh Trần Văn L không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Tiền Kim H phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0012706 ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi; chị H đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

tòa Thành viên
 Hội đồng xét xử

Thẩm phán – Chủ tọa phiên

.....

Biện Thị Nhung

